

**THÔNG TẤN XÃ VN
CÔNG TY TNHH MTV IN
VÀ THƯƠNG MẠI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 31 tháng 3 năm 2019

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT
KINH DOANH HÀNG NĂM VÀ 03 NĂM GẦN NHẤT**
(Ban hành kèm theo Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ)

NĂM BÁO CÁO : 2019

1. Tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 03 năm trước

a) Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 03 năm trước:

* Sản phẩm sản xuất chủ yếu:

- Lĩnh vực sản xuất in : Chỉ tiêu xây dựng kế hoạch là trang in công nghiệp.

+ Năm 2016 kế hoạch là 11,97 tỷ trang; thực hiện chỉ đạt 94,6% kế hoạch là 11,32 tỷ trang.

+ Năm 2017 kế hoạch là 11,5 tỷ trang in, thực hiện 11,458 tỷ trang in giảm 0,3% so với kế hoạch.

+ Năm 2018, kế hoạch là 11,6 tỷ trang in; thực hiện 11,32 tỷ trang in giảm 2,5% so với kế hoạch.

- Lĩnh vực kinh doanh thương mại: Chỉ tiêu xây dựng kế hoạch là tấn giấy.

+ Năm 2016, kế hoạch là 9.250 tấn thực hiện 8.566 tấn chỉ đạt 92,6% KH

+ Năm 2017 kế hoạch là 8.800 tấn, thực hiện 9.471 tấn, tăng 7,685% so với kế hoạch

+ Năm 2018, kế hoạch 9.700 tấn thực hiện đạt 9.098 tấn giảm 6% so với kế hoạch

* Doanh thu:

- Năm 2016 kế hoạch là 275 tỷ thực hiện là 249,4 tỷ đạt 90,6%.

- Năm 2017 kế hoạch 255 tỷ thực hiện vượt 12% so với kế hoạch đạt 284,7 tỷ.

- Năm 2018 kế hoạch là 290 tỷ thực hiện tăng vượt kế hoạch 11,7% đạt 323,66 tỷ.

* Lợi nhuận trước thuế: Tăng đều qua các năm, đều đạt hoặc vượt kế hoạch đề ra.

- Năm 2016 : Kế hoạch 4,06 tỷ - thực hiện đạt 4,3 tỷ vượt KH 6%

- Năm 2017 : Kế hoạch 4,5 tỷ - thực hiện đạt 4,56 tỷ vượt KH 1,3%

- Năm 2018 : Kế hoạch 4,65 tỷ - thực hiện đạt 4,668 tỷ đạt kế hoạch đề ra

* Nộp ngân sách: Thực hiện đầy đủ các khoản phải nộp Ngân sách NN. Số nộp Ngân sách

qua các năm : 2016 – 23,85 tỷ; 2017 – 27,532 tỷ; 2018 – 28,57 tỷ

b) Tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trong các lĩnh vực sản xuất kinh doanh trong 03 năm trước:

Để tăng cường năng lực sản xuất, Công ty thực hiện một số dự án lớn đầu tư máy móc thiết bị trong lĩnh vực sản xuất in như sau :

- Năm 2016, đầu tư mua thêm hệ thống đóng xén sách liên hoàn trị giá 2,4 tỷ; máy in 2 màu khổ lớn trị giá 3,45 tỷ.
- Năm 2017, đầu tư mua mới máy in 5 màu trị giá 24,2 tỷ; hệ thống máy bắt, đóng sách liên hoàn trị giá 2,5 tỷ, một xe nâng dầu trị giá 1 tỷ.
- Năm 2018, đầu tư Hệ thống PCCC trị giá 976 triệu, một xe ô tô 1,48 tỷ, một xe nâng hàng trị giá 640 tr và một máy gấp tự động trị giá 440 triệu đồng.

c) Những thay đổi chủ yếu trong 03 năm: Do thị trường in báo giấy, tạp chí ngày càng thu hẹp do tác động của sự phát triển Internet nên Công ty chú trọng phát triển in những sản phẩm tờ rơi, sách hướng dẫn sử dụng , tạp chí, quảng cáo ,lịch, bao bì đơn giản, sách và vở học sinh vì vậy máy móc được đầu tư chủ yếu để phục vụ việc sản xuất các sản phẩm này.

d) Thuận lợi, khó khăn chủ yếu, các yếu tố ảnh hưởng tới tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

*** Thuận lợi :**

- Công ty về cơ bản vẫn duy trì được mạng lưới khách hàng cũ, nhờ làm tốt công tác tiếp thị nên đã thu hút thêm được một số khách hàng và nguồn công việc mới.

- Tỷ trọng công việc in phục vụ xuất khẩu ngày càng tăng.

- Ban Giám đốc Công ty cùng đội ngũ cán bộ quản lý điều hành có nhiều biện pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý, thực hành triệt để việc tiết kiệm, quản trị chi phí có hiệu quả để giảm giá thành sản xuất.

*** Khó khăn**

- Sự phát triển của các loại truyền thông số, trực tuyến...đã và đang ảnh hưởng trực tiếp đến các sản phẩm in giấy truyền thống, đặc biệt là báo, tạp chí...dẫn đến số lượng in ngày càng sụt giảm

- Cạnh tranh trên thị trường in tiếp tục gay gắt, do việc ngày càng có nhiều doanh nghiệp in tư nhân tham gia thị trường, dẫn đến việc cạnh tranh về giá công in ngày càng khốc liệt, giá công in có xu hướng giảm.

- Mặt bằng sản xuất của Công ty còn hạn hẹp, được thiết kế chưa phù hợp với đặc thù doanh nghiệp sản xuất in ... cũng có ảnh hưởng nhất định đến chi phí sản xuất, tiến độ giao hàng và cả chất lượng sản phẩm.

- Khó khăn trong khâu tuyển dụng lao động có tay nghề và gắn bó với công việc.

- Chính sách về bảo hiểm xã hội điều chỉnh làm tăng chi phí hoạt động của DN

- Năm 2018 giá nguyên vật liệu chính là giấy tăng đột biến từ 20-30% so với 2017,

nguồn cung khan hiếm đặc biệt giấy Bãi Bằng, làm ảnh hưởng rất lớn đến chi phí đầu vào và lợi nhuận của sản xuất in.

đ) Triển vọng và kế hoạch trong tương lai :

- + Đạt chứng chỉ ISO 9001:1400 về môi trường, thực hiện tốt 5S trong Nhà máy để tạo môi trường làm việc tốt hơn cho người lao động
- +Giảm dần khối lượng in sách giáo khoa chuyển sang in sách , ấn phẩm xuất khẩu có giá trị gia tăng cao, tập trung nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ để đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của khách hàng.
- +Đầu tư máy móc thiết bị nâng cao năng lực gia công sản phẩm bao bì
- +Tăng tỷ trọng sản lượng trang in công nghiệp cho các ấn phẩm xuất khẩu và các tập đoàn nước ngoài từ 5,3% năm 2018 lên 15% năm 2019 và hướng tới đạt 50% năm 2022.

BIỂU SỐ 1
MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2016	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	Ước thực hiện năm 2019
1	Sản phẩm chủ yếu sản xuất					
a)	Trang in CN	Tỷ trang	11,34	11,45	11,32	11
b)	Sản lượng kinh doanh giấy	Tấn	8.566	9.471	9.098	9.300
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	249,4	284,7	324,08	302
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,3	4,56	4,668	4,75
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	23,85	27,53	28,57	28
5	Kim ngạch xuất khẩu	1000 USD				
6	Sản phẩm dịch vụ công ích					
7	Kế hoạch đầu tư phát triển	Tỷ đồng	5,95	26,3	3,5	15
a)	- Nguồn ngân sách	“				
b)	- Vốn vay	“	0	13,7	0	10
c)	- Vốn khác	“	5,95	12,6	3,5	5
8	Tổng lao động	Người	156	160	157	157
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	21,78	23,047	22,48	22,88
a)	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	1,29	0,81	1,106	1,26
b)	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	20,49	22,237	21,34	21,62



GIÁM ĐỐC
Hoàng Tuấn Minh